

ÁP DỤNG QUẢN TRỊ XANH TẠI DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT

● ĐỖ THỊ THU HƯƠNG

Khoa Quản trị và Marketing, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp

TÓM TẮT:

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu và ô nhiễm môi trường ngày càng gia tăng, quản trị xanh trở thành xu hướng tất yếu đối với các doanh nghiệp sản xuất nhằm đảm bảo phát triển bền vững. Bài viết phân tích và đánh giá thực trạng áp dụng quản trị xanh tại các doanh nghiệp sản xuất ở Việt Nam; đồng thời đề xuất một số giải pháp đẩy mạnh áp dụng quản trị xanh, thúc đẩy doanh nghiệp sản xuất tại Việt Nam phát triển hơn nữa trong thời gian tới.

Từ khóa: quản trị xanh, hiệu quả hoạt động, doanh nghiệp sản xuất, phát triển bền vững, Việt Nam.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và áp lực từ các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, các doanh nghiệp sản xuất tại Việt Nam đang đứng trước yêu cầu cấp thiết phải chuyển đổi mô hình quản trị theo hướng bền vững, thân thiện với môi trường. Sự gia tăng các vấn đề môi trường như ô nhiễm không khí, nước, đất, phát thải khí nhà kính từ hoạt động sản xuất công nghiệp đang tác động nghiêm trọng đến hệ sinh thái và đời sống con người. Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề nhất từ biến đổi khí hậu (World Bank, 2023). Trong khi đó, yêu cầu từ thị trường quốc tế, đặc biệt là EU, Mỹ, Nhật Bản ngày càng đòi hỏi sản phẩm không chỉ đạt chất lượng mà còn phải được sản xuất theo quy trình xanh, tiết kiệm năng lượng và giảm thiểu phát thải. Do đó, quản trị xanh không chỉ là xu hướng mà còn là

điều kiện sống còn đối với doanh nghiệp sản xuất tại Việt Nam. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, việc áp dụng quản trị xanh tại các doanh nghiệp sản xuất Việt Nam còn khá khiêm tốn và chưa đồng đều giữa các ngành. Nhiều doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, vẫn e ngại khi tiếp cận mô hình này do lo ngại chi phí đầu tư ban đầu lớn, thiếu năng lực kỹ thuật và thông tin.

2. Thực trạng quản trị xanh tại các doanh nghiệp sản xuất Việt Nam

Quản trị xanh là tổng hợp các chính sách, chiến lược và thực hành quản trị nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất, kinh doanh thân thiện với môi trường, tiết kiệm tài nguyên và hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến hệ sinh thái. Các yếu tố chính của quản trị xanh bao gồm quản trị môi trường nội bộ, quản lý chuỗi cung ứng xanh, thiết kế sản phẩm xanh và

quan hệ với các bên liên quan về môi trường. Về hiệu quả hoạt động, các nghiên cứu cho rằng, quản trị xanh có thể làm gia tăng lợi nhuận, giảm chi phí sản xuất, nâng cao năng suất, tạo dựng thương hiệu và tăng khả năng tiếp cận thị trường.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và những cam kết mạnh mẽ về giảm phát thải khí nhà kính, quản trị xanh đang dần trở thành yêu cầu tất yếu đối với các doanh nghiệp sản xuất tại Việt Nam. Tuy nhiên, thực tiễn áp dụng quản trị xanh hiện nay vẫn còn nhiều bất cập và khoảng cách so với các nước trong khu vực. Theo Báo cáo Môi trường Kinh doanh Việt Nam (VCCI, 2023), chỉ có khoảng 32,1% doanh nghiệp sản xuất cho biết đã tích cực triển khai một hoặc nhiều biện pháp quản trị xanh, trong khi tỷ lệ này tại Thái Lan là 45%, Malaysia là 48%. Phần lớn các doanh nghiệp áp dụng quản trị xanh thuộc nhóm doanh nghiệp FDI hoặc các doanh nghiệp lớn, trong khi khối doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs) vẫn đang gặp nhiều rào cản.

Các ngành sản xuất trọng điểm như dệt may, da giày, nhựa, chế biến thực phẩm - những ngành chịu nhiều sức ép từ chuỗi cung ứng quốc tế - có tỷ lệ áp dụng quản trị xanh cao hơn mặt bằng chung, dao động từ 35% đến 45% (VITAS, 2022). Tuy nhiên, mức độ áp dụng chủ yếu tập trung vào các hoạt động đơn lẻ như xử lý nước thải, lắp đặt hệ thống tiết kiệm năng lượng, hoặc mua sắm nguyên liệu thân thiện môi trường, thay vì xây dựng một chiến lược quản trị xanh tổng thể. Các doanh nghiệp như Dệt may 10, Nhựa Bình Minh, Vinamilk, Ajinomoto Việt Nam đã đi đầu trong việc áp dụng hệ thống ISO 14001, ISO 50001 và tích hợp quản trị xanh vào chiến lược phát triển, giúp tiết kiệm từ 8-15% chi phí sản xuất mỗi năm, đồng thời nâng cao uy tín và khả năng tiếp cận thị trường quốc tế.

Một trong những yếu tố quan trọng khiến các doanh nghiệp, đặc biệt là SMEs, chậm triển khai quản trị xanh là nhận thức chưa đầy đủ về lợi ích lâu dài của mô hình này. Khảo sát của Viện Chiến lược Chính sách Tài nguyên và Môi trường (ISPONRE, 2022) với 61% doanh nghiệp SMEs đã chỉ ra áp dụng quản trị xanh sẽ làm gia tăng chi phí sản xuất, trong khi chỉ 28% nhận thức được đầu tư vào quản trị xanh có thể giúp tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động trong dài hạn. Bên cạnh đó, tình trạng thiếu nhân lực chuyên môn, thiếu thông

tin và sự hỗ trợ kỹ thuật cũng là các rào cản phổ biến khiến doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc chuyển đổi sang mô hình sản xuất xanh.

Ở góc độ địa phương, tình hình triển khai quản trị xanh cũng không đồng đều. Tại các khu công nghiệp lớn ở TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương, Bắc Ninh, nơi tập trung nhiều doanh nghiệp FDI, tỷ lệ doanh nghiệp áp dụng các tiêu chuẩn môi trường và quản trị xanh cao hơn, đạt khoảng 50% (UNIDO, 2023). Trong khi đó, các doanh nghiệp sản xuất tại các tỉnh miền núi, vùng sâu, vùng xa như Hà Giang, Cao Bằng, Quảng Trị chỉ ghi nhận tỷ lệ từ 10 - 20%. Sự chênh lệch này bắt nguồn từ việc thiếu thông tin, thiếu hỗ trợ tài chính, cũng như điều kiện tiếp cận công nghệ và nhân lực thấp.

Mặc dù còn nhiều hạn chế, không thể phủ nhận nhiều doanh nghiệp sản xuất tại Việt Nam đã bước đầu nhận thức được tầm quan trọng của quản trị xanh và chủ động áp dụng các giải pháp phù hợp với năng lực. Báo cáo của Bộ Công Thương (2023) ghi nhận trong giai đoạn 2020 - 2023, số lượng doanh nghiệp xây dựng và thực hiện báo cáo bền vững, báo cáo tác động môi trường và báo cáo phát thải khí nhà kính đã tăng gấp đôi so với giai đoạn 2015 - 2019. Đặc biệt, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) và các doanh nghiệp xuất khẩu đóng vai trò tiên phong trong việc lan tỏa xu hướng quản trị xanh.

Bên cạnh đó, các tổ chức hỗ trợ như Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC), Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) và các hiệp hội ngành nghề đã tích cực triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi xanh. Chẳng hạn, dự án “Chuyển đổi sang sản xuất sạch hơn cho ngành dệt may Việt Nam” do UNDP và VITAS phối hợp thực hiện đã hỗ trợ hơn 100 doanh nghiệp trong việc cải tiến quy trình sản xuất, tiết kiệm trung bình 12% năng lượng và 15% lượng nước sử dụng.

Tóm lại, thực trạng quản trị xanh tại các doanh nghiệp sản xuất Việt Nam đang trong giai đoạn chuyển mình. Dù còn tồn tại nhiều khó khăn về nhận thức, năng lực và cơ chế hỗ trợ, xu hướng chuyển đổi xanh đã dần hình thành rõ nét và ngày càng nhận được sự quan tâm, cam kết thực hiện từ cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp sản xuất định hướng xuất khẩu và doanh nghiệp có vốn FDI. Tuy nhiên, để quản trị xanh

thực sự trở thành một phần cốt lõi trong chiến lược phát triển doanh nghiệp sản xuất, cần có những chính sách hỗ trợ đồng bộ, cụ thể và thiết thực hơn trong thời gian tới.

3. Giải pháp để nâng cao hiệu quả quản trị xanh tại các doanh nghiệp sản xuất Việt Nam

Để giải quyết những hạn chế và thúc đẩy quản trị xanh tại các doanh nghiệp sản xuất ở Việt Nam, cần có một chiến lược tổng thể với sự vào cuộc của các bên liên quan, bao gồm nhà nước, doanh nghiệp và các tổ chức hỗ trợ. Những giải pháp dưới đây có thể giúp gia tăng tỷ lệ doanh nghiệp áp dụng quản trị xanh một cách hiệu quả và bền vững.

Tăng cường nhận thức và đào tạo về quản trị xanh

Một trong những rào cản lớn đối với doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs), trong áp dụng quản trị xanh là thiếu hiểu biết về lợi ích lâu dài của mô hình này. Do đó, một giải pháp cấp bách là nâng cao nhận thức thông qua các chương trình đào tạo, hội thảo và chiến dịch truyền thông. Các tổ chức, hiệp hội ngành nghề và cơ quan nhà nước cần tổ chức các khóa học chuyên sâu về quản trị xanh, xây dựng tài liệu hướng dẫn cho các doanh nghiệp. Các chương trình đào tạo không chỉ giúp doanh nghiệp hiểu rõ hơn về các tiêu chuẩn quốc tế như ISO 14001, ISO 50001, mà còn cung cấp các kỹ năng về quản lý môi trường, giảm thiểu tác động tiêu cực đến thiên nhiên và tài nguyên thiên nhiên.

Cung cấp hỗ trợ tài chính và nguồn lực

Các doanh nghiệp SMEs, đặc biệt là những doanh nghiệp hoạt động ở các khu vực xa xôi, thiếu nguồn lực tài chính và nhân lực để triển khai quản trị xanh. Nhà nước và các tổ chức quốc tế cần cung cấp các khoản vay ưu đãi, hỗ trợ tài chính hoặc quỹ xanh cho doanh nghiệp để đầu tư vào công nghệ, hệ thống tiết kiệm năng lượng và cải tiến quy trình sản xuất. Một số tổ chức như IFC và UNDP đã có các chương trình hỗ trợ tài chính, nhưng cần mở rộng và cung cấp các dịch vụ tư vấn kỹ thuật để giúp doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận các nguồn vốn này.

Khuyến khích doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý môi trường

Mặc dù các doanh nghiệp lớn và FDI đã áp dụng các hệ thống quản lý môi trường như ISO 14001,

ISO 50001, nhưng tỷ lệ áp dụng ở các doanh nghiệp trong nước còn thấp. Chính phủ có thể tạo ra các chính sách khuyến khích doanh nghiệp áp dụng các hệ thống này, chẳng hạn như giảm thuế cho những doanh nghiệp đạt chứng nhận quốc tế, hoặc yêu cầu các doanh nghiệp tham gia các chuỗi cung ứng toàn cầu phải đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường nhất định. Các doanh nghiệp trong nước cũng cần nhận thức việc đầu tư vào hệ thống quản lý môi trường không chỉ giúp bảo vệ môi trường, mà còn giúp nâng cao hiệu quả kinh tế trong dài hạn thông qua việc tiết kiệm năng lượng và nguyên liệu.

Phát triển các chương trình hỗ trợ kỹ thuật và công nghệ

Một yếu tố quan trọng khác là hỗ trợ doanh nghiệp về công nghệ và kỹ thuật. Các doanh nghiệp cần được cung cấp những công nghệ hiện đại để có thể giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường trong quá trình sản xuất. Các tổ chức quốc tế và các công ty cung cấp công nghệ có thể hợp tác với chính phủ và các tổ chức nghiên cứu để phát triển các giải pháp công nghệ hiệu quả, tiết kiệm năng lượng và giảm thiểu chất thải. Chính phủ có thể xây dựng các chương trình chuyển giao công nghệ và kỹ thuật cho doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp ở khu vực nông thôn, miền núi, nơi việc tiếp cận công nghệ hiện đại là rất khó khăn.

Khuyến khích hợp tác giữa các doanh nghiệp và cộng đồng quốc tế

Các doanh nghiệp nên tham gia các mạng lưới quốc tế, các tổ chức như Liên Hợp Quốc, Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), hay các hiệp hội quốc tế như VITAS để học hỏi kinh nghiệm và nhận được sự hỗ trợ trong việc áp dụng quản trị xanh. Sự hợp tác này giúp doanh nghiệp nắm bắt được các xu hướng mới về sản xuất sạch và phát triển bền vững, đồng thời thúc đẩy việc áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế trong quản lý môi trường.

Tóm lại, việc thực hiện quản trị xanh tại các doanh nghiệp sản xuất Việt Nam đòi hỏi một sự nỗ lực không chỉ từ phía doanh nghiệp mà còn cần sự hỗ trợ mạnh mẽ từ Chính phủ và các tổ chức quốc tế. Các giải pháp nêu trên, khi được triển khai hiệu quả, sẽ giúp các doanh nghiệp vượt qua các rào cản và tiến tới xây dựng một nền sản xuất bền vững, góp phần bảo vệ môi trường và nâng cao năng lực cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập toàn cầu ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Bộ Công Thương. (2023). Báo cáo về tình hình sản xuất và ứng dụng công nghệ xanh tại các doanh nghiệp Việt Nam.
Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI). (2023). Báo cáo Môi trường Kinh doanh Việt Nam 2023.
UNIDO. (2023). Báo cáo về các doanh nghiệp FDI và áp dụng quản trị xanh tại Việt Nam.
Viện Chiến lược Chính sách Tài nguyên và Môi trường (ISPONRE). (2022). Khảo sát về nhận thức và triển khai quản trị xanh tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa.
VITAS. (2022). Báo cáo về ngành Dệt may và những thách thức trong việc áp dụng sản xuất sạch hơn.
Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC). (2023). Các chương trình hỗ trợ tài chính cho doanh nghiệp xanh tại Việt Nam.

Ngày nhận bài: 14/2/2025

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 28/2/2025

Ngày chấp nhận đăng bài: 26/3/2025

APPLYING GREEN GOVERNANCE IN MANUFACTURING ENTERPRISES

● DO THI THU HUONG

Faculty of Management and Marketing, University of Economics -
Technology for Industries

ABSTRACT:

Amidst the challenges of climate change and escalating environmental pollution, green governance has emerged as a critical strategy for manufacturing enterprises aiming to achieve sustainable development. This study analyzes and assesses the current implementation of green governance practices within Vietnam's manufacturing sector. Based on this evaluation, the study proposes solutions to enhance the adoption of green governance, thereby supporting the sustainable growth and competitive advancement of manufacturing enterprises in Vietnam's future.

Keywords: green governance, performance, manufacturing enterprises, sustainable development, Vietnam.